TOÀ ÁN NHA DA **HUYỆN QO** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 38/2020/QĐST-DS	*QO, ngày 08 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ TH CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dA sự năm 2015;

Căn cứ vào 357 và Điều 468 của Bộ luật DA sự năm 2015

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự đã thoả Th được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án DA sự thụ lý số 18/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả Th của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả Th giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả Th đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả Th của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ông Nguyễn Hữu H** sinh năm 1957 và **bà Nguyễn Thị Th** sinh năm 1954.

Địa chỉ: Thôn Đồng Lư, xã Đồng Quang, huyện QO, tp Hà Nội.

- *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Chị Đỗ Như Quỳnh sinh năm 1986, anh Trần Văn Diễn sinh năm 1996 và anh Đỗ Quốc Khánh sinh năm 1996.

Địa chỉ: Căn hộ số 101, nhà 127, đường Nguyễn Phong Sắc, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội.

- *Bị đơn:* **Ông Nguyễn Văn A** sinh năm 1964. Địa chỉ: Xóm 1, thôn Đồng Lư, xã Đồng Quang, huyện QO, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả Th của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn A có nghĩa vụ thanh toán trả ông Nguyễn Hữu H và bà Nguyễn Thị Th số tiền nợ gốc là 155.000.000 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu đồng) theo giấy vay tiền ngày 27/02/2011 (âm lịch) tức ngày 31/3/2011 dương lịch.

2.2. Phương án trả nợ như sau: Ông A phải trả ông H, bà Th tiền nợ theo kỳ, mỗi kỳ là một tháng, bắt đầu từ tháng 3/2021, mỗi tháng trả ông H nợ gốc là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), kỳ cuối cùng trả toàn bộ nợ gốc và nợ lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ.

2.3. Kể từ ngày ông H, bà Th làm đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong hết khoản nợ thì hàng tháng ông A còn phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án đối với khoản nợ gốc theo mức lãi suất phát sinh do chậm trả tiền là 10%/năm (theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dA sự).

2.4. Về án phí: Ông Nguyễn Văn A chịu án phí theo quy định của pháp luật là 3.875.000 đồng (Ba triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Ông Nguyễn Hữu H và bà Nguyễn Thị Th không phải chịu án phí dA sự sơ thẩm. Trả lại ông H, bà Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.750.000đồng(Bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)theo biên lai thu số 0011043 ngày 16/3/2020 của Chi cục Thi hành án dA sự huyện QO.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dA sự thì người được thi hành án dA sự, người phải thi hành án dA sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dA sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dA sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Phong